| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 957/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29/9/2025
*V/v tranh chấp ly hôn giữa chị Hân và anh Cường*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Tưởng Công Sơn
*Các Hội thẩm nhân dân*:
-Bà Nguyễn Thị Bích
- Bà Nguyễn Thị Mây
- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Thanh Nghị- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà :*** Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1469/2024/HNST ngày 19 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp: "Ly hôn " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1636/2025/QĐXX- HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 2664/2025/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Khánh H, sinh năm 1995; CCCD số 0491950014xx, cấp ngày 11/01/2022.

Hộ khẩu thường trú cũ: Thôn L, xã X, Thành phố Đà Nẵng. (cũ là xã S, Huyện X, tỉnh Quảng Nam) .

Hộ khẩu thường trú mới: Số 453/96/23/5 đường K, phường TTH (cũ là KP42, phường HT, Quận 12), Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên lạc: Số 281 đường NCT, Phường CL (cũ là phường 1x, Quận 5), Thành phố Hồ Chí Minh.( Có đơn xin vắng mặt ).

- *Bị đơn*: Anh Ngô Anh C, sinh năm 1993; CCCD số 0790930231xx, cấp ngày 29/11/2021.

Địa chỉ đơn khởi kiện: Số 7/9 đường số 4x, P.14, quận GV (nay là phường AHT), Thành phố Hồ Chí Minh .

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng : Số 137/1/10 đường số 5x, phường AHT (cũ là P.14, quận GV), Thành phố Hồ Chí Minh ( Vắng mặt )

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 11 năm 2024; Bản tự khai ngày 02/01/2025 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Khánh H trình bày:*

Chị Nguyễn Thị Khánh H ( gọi tắt là nguyên đơn ) và anh Ngô Anh C ( gọi tắt là bị đơn ) tự nguyện đến với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân P.14, quận GV ( nay là phường AHT ), Thành phố Hồ Chí Minh ngày 21/01/2022

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống khá hạnh phúc, nhưng hạnh phúc gia đình kéo dài đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách vợ chồng có nhiều điểm không hợp nhau, sự khác biệt về lối sống. Chị và anh C đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Nay chị nhận thấy tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống hôn nhân của chị chỉ tồn tại về mặt pháp luật, đời sống chung không thể kéo dài. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh C để sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị và anh C có 01 con chung tên Ngô Diệp CH sinh ngày 01/05/2021, hiện tại cháu đang sinh sống cùng chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ CH cho đến khi đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Ngô Anh C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Tòa án đã tiến hành xác minh nơi cư trú của anh Ngô Anh C tại địa chỉ 7/9 đường số 4x, P.14, quận GV ( nay là phường AHT), Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định yêu cầu cung cấp số 274/2025/QĐ-CCTLCC ngày 05/3/2025 tại Công an P.14, quận GV (nay là phường AHT), Thành phố Hồ Chí Minh, được biết: " Không có ai tên Ngô Anh C, sinh năm 1993 có hộ khẩu thường trú, tạm trú và thực tế cư trú tại 7/9 đường số 4x, P.14, quận GV". Tòa án đã ra quyết định yêu cầu chị H cung cấp địa chỉ nơi ở mới của anh Ngô Anh C. Ngày 08/7/2025, chị H cung cấp nơi ở mới của anh C là số 137/1/10 đường số 5x, phường AHT (cũ là P.14, quận GV), Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án tiến hành xác minh được biết anh C có hộ khẩu thường trú tại số 137/1/10 đường số 5x, phường AHT (cũ là P.14, quận GV), Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư trú tại đây mà nơi ở thực tế là 79/19, ấp 7, xã ĐT, huyện HM ( nay là xã ĐT), Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 21/4/2025, Tòa án tiến hành xác minh tại Công an xã ĐT, huyện HM ( nay là xã ĐT), Thành phố Hồ Chí Minh được biết hiện địa chỉ 79/19 ấp 55, xã ĐT, huyện HM ( nay là xã ĐT), Thành phố Hồ Chí Minh không có nhân khẩu tên Ngô Anh C sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú : 7/9 đường số 4x, P.14, quận GV ( nay là phường AHT ), Thành phố Hồ Chí Minh cư trú. Tòa án ra quyết định yêu cầu chị H cung cấp địa chỉ nơi ở mới của anh Ngô Anh C. Ngày 28/3/2025, chị H có văn bản trình bày ý kiến về việc yêu cầu cung cấp địa chỉ mới của anh C chị cho rằng anh C thường xuyên thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho chị H và người thân biết theo quy định pháp luật và khi chị nộp đơn ly hôn chị đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ

người bị kiện nên trường hợp anh C là cố tình giấu địa chỉ. Vì vậy chị yêu cầu Tòa án áp dụng điểm e Điều 192 Bộ luật tố tụng năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 và Nghị quyết 04 của Hội Đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao xác định nơi cư trú cuối cùng của anh Ngô Anh C là địa chỉ 137/1/10 đường số 5x, phường AHT (cũ là P.14, quận GV), Thành phố Hồ Chí Minh để làm cơ sở giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ giấy triệu tập lấy lời khai và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải cho anh C đến Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh C không đến Tòa án; nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

**Tại phiên tòa hôm nay:*

- Chị H có làm đơn xin vắng mặt và chị vẫn bảo lưu ý kiến của chị yêu cầu ly hôn với anh C.

-Về con chung: Chị H và anh C có 01 con chung tên Ngô Diệp CH, sinh ngày 01/05/2021. Chị H là người trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung : Không có

- Anh Ngô Anh C là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

-Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi xét xử thấy rằng Thẩm phán đã thực hiện đúng và đầy đủ nội dung quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Trong quá trình giải quyết vụ án về thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải. Đúng thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng .

-Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các qui định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 về phiên tòa sơ thẩm.

-Về nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

-Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chị Nguyễn Thị Khánh H ly hôn với anh Ngô Anh C.

-Về con chung: Chị H và anh C có 01 con chung tên Ngô Diệp CH sinh ngày 01/05/2021. Giao cho chị H là người trực tiếp nuôi con và chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].V*ề quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án*:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Khánh H khởi kiện bị đơn anh Ngô Anh C tại địa chỉ 7/9 đường số 4x, P.14, quận GV ( nay là phường AHT), Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên theo xác minh của Công an P.14, quận GV ( nay là phường AHT), Thành phố Hồ Chí Minh thì không có ai tên Ngô Anh C, sinh năm 1993 có hộ khẩu thường trú, tạm trú và thực tế cư trú tại địa chỉ 7/9 đường số 4x, P.14, quận GV ( nay là phường AHT), Thành phố Hồ Chí Minh và chị H đã cung cấp địa chỉ nơi ở mới của anh Ngô Anh C là số 137/1/10 đường số 5x, phường AHT (cũ là P.14, quận GV), Thành phố Hồ Chí Minh và Tòa án đã xác minh và chị H cũng xác định địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của anh Ngô Anh C là địa chỉ 137/1/10 đường số 5x, phường AHT (cũ là P.14, quận GV), Thành phố Hồ Chí Minh để làm cơ sở giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Do đó đây là vụ án tranh chấp "Ly hôn " thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về trình tự tố tụng của vụ án* :

-Anh Ngô Anh C là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

-Ngày 26/9/2024, chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa do bận công việc không thể tham gia phiên tòa được. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. *Về nội dung tranh chấp:*

*Về yêu cầu xin ly hôn của chị H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

-Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 13 do Ủy ban nhân dân P.14, quận GV ( nay là phường AHT ), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/01/2022 cho chị H và anh C thì hôn nhân của chị H và anh C là hôn nhân hợp pháp được điều chỉnh bởi Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Chị H xin ly hôn với anh C vì chị cho rằng giữa chị H và anh C có nhiều mâu thuẫn và hạnh phúc không đạt như mong muốn. Do đó chị H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh C theo Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ bản tự khai và đơn trình bày quá trình chung sống và phát sinh mâu thuẫn ngày 11/6/2025, chị H yêu cầu ly hôn với anh C vì chị cho rằng chị và anh C thường xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp hạnh phúc không đạt như mong muốn. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc. Mặt khác chị và anh C đã ly thân với anh C từ năm 2023 cho đến nay.

-Căn cứ vào kết quả xác minh theo công văn số 473/TAQGV ngày 18/6/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 (cũ là Tòa án nhân dân quận GV), Thành phố Hồ Chí Minh và trả lời xác minh của Ủy ban nhân dân Phường HT, Quận 12( nay là phường TTH), Thành phố Hồ Chí Minh được biết : " Mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Khánh H và ông Ngô Anh C vào khoảng tháng 5/2022 do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân trong thời gian sinh sống tại địa chỉ 453/96/23/5, KP 42, Phường HT, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ".

-Căn cứ vào kết quả xác minh theo công văn số 334/TAKV7 ngày 31/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh và trả lời xác minh của Ủy ban nhân dân Phường TTH, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/8/2025, được biết : " Mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của bà Nguyễn Thị Khánh H và ông Ngô Anh C địa phương không nắm rõ và cũng chưa nhận được các thông tin phản ánh, kiến nghị, yêu cầu có liên quan về mâu thuẫn hôn nhân của ông bà nêu trên ".

- Tòa án mời anh C đến Tòa án để làm bản tự khai và hòa giải nhưng anh C không đến và cũng không tham gia phiên hòa giải chứng tỏ anh C không có thiện chí hàn gắn gia đình.

-Căn cứ theo Điều 19 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định:

"1. Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.

2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác."

Chị H và anh C hiện nay đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Mặt khác anh C không đến Tòa hòa giải để hòa giải đoàn tụ gia đình mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ chứng tỏ anh C không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc gia đình. Xét thấy, hôn nhân chỉ đạt được mục đích khi xuất phát từ tình yêu thương giữa hai vợ chồng, cùng vun đắp và chăm sóc lẫn nhau để xây dựng một gia đình hạnh phúc, thời gian vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đã lâu nhưng cả hai không có hướng khắc phục để giải tỏa mâu thuẫn, dẫn đến ngày càng gay gắt hơn. Cả hai không có sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh C không thể cùng nhau chung sống hạnh phúc và mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên đã hàn gắn nhưng không thành. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh C trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 thì " Tòa án giải quyết cho ly hôn …nếu có căn cứ về việc vợ chồng vi phạm nghiêm trọng quyền nghĩa vụ của vợ chồng …mục đích hôn nhân không đạt được…" do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H với anh C

*Xét về con chung và yêu cầu nuôi dưỡng con chung của chị H Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ bản trích lục giấy khai sinh số 37 ngày 21/01/2022 do Ủy ban nhân dân P.14, quận GV( nay là phường AHT), Thành

phố Hồ Chí Minh cấp cho trẻ Ngô Diệp CH ( giới tính nữ ) xác định chị H và anh C có 01 con chung tên Ngô Diệp CH, sinh ngày 01/5/2021.

Đối với yêu cầu chị Hân là người trực tiếp nuôi trẻ CH và chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 28/7/2025, Tòa án ra quyết định số 878/2025/QĐ-CCTLCC yêu cầu chị H cung cấp chứng cứ nuôi con Ngô Diệp CH tốt nhất. Chị H cung cấp các chứng cứ chứng minh cho việc chị H nuôi dưỡng trẻ Ngô Diệp CH tốt nhất đó là chị H có công ăn việc làm là bán hàng tại Công ty ĐV tại tỉnh TN với mức lương khoảng 18 triệu / tháng; Mặt khác chị có chỗ ở hợp pháp là nhà của mẹ ruột chị bà Nguyễn Thị M cho chị H và cháu Ngô Diệp CH sinh sống tại địa chỉ 453/96/23/5, KP5, phường HT, Quận 12 ( nay là phường TTH), Thành phố Hồ Chí Minh nên có đủ điều kiện nuôi dưỡng trẻ CH phát triển bình thường.

-Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu nuôi con của chị H trực tiếp nuôi dưỡng trẻ CH là hoàn toàn chính đáng, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho trẻ CH phát triển bình thường và phù hợp với quy định tại tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Theo quy định thì vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi dưỡng căn cứ vào quyền lợi, về mọi mặt của con. Do anh C không đến Tòa án nên Tòa án không ghi nhận được việc anh C có yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng trẻ CH hay không do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng trẻ tên Ngô Diệp CH, sinh ngày 01/5/2021 để bảo đảm cho trẻ CH phát triển tốt nhất.

*Về việc cấp dưỡng nuôi con:

Chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con do đó Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu này và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C cho đến khi chị H có yêu cầu.

Anh C được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của trẻ, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về Gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

*Về tài sản chung

-Căn cứ đơn khởi kiện cũng như bản tự khai ngày 02/01/2025, chị H tự khai về tài sản chung, nợ chung trong thời kỳ hôn nhân giữa chị H và anh C không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

-Anh C không đến Tòa án để Tòa án lấy lời khai của anh C về tài sản chung, nợ chung trong thời kỳ hôn nhân do đó sau này nếu anh C có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung trong thời kỳ hôn nhân anh C có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

*Án phí hôn nhân sơ thẩm:

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm không phụ thuộc vào việc Tòa án có chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy chị H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào biên lai tạm ứng án phí số 0056722 ngày 19/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận GV( nay là Phòng thi hành án khu vực 7, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh), do đó chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Khu vực 7,Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 207; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 220; Điều 271; Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án ;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

1.Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Khánh H và anh Ngô Anh C .

(Giấy chứng nhận kết hôn số 13 do Ủy ban nhân dân P.14, quận GV ( nay là phường AHT ), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/01/2022 cho chị H và anh C hết hiệu lực pháp luật).

2. Về con chung: Chị H và anh C có 01 con chung tên Ngô Diệp CH, sinh ngày 01/5/2021( giới tính nữ ). Giao cho chị H là người trực tiếp nuôi trẻ CH đến đủ 18 tuổi và chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C cho đến khi chị H có yêu cầu.

-Anh C được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này của anh C .

-Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H tự khai không có

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm:

- Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng chị H chịu nhưng được khấu trừ vào biên lai tạm ứng án phí số 0056722 ngày 19/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận GV( nay là Phòng thi hành án khu vực 7,

Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh), do đó chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Thi hành tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo :

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt, niêm yết tại địa phương.

***Nơi nhận:***
- TAND TP.HCM ;
- Viện kiểm sát nhân dân KV7, TPHCM;
- Phòng THADS KV 7;THADS-TPHCM
- UBND phường An Hội Tây, TPHCM
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tưởng Công Sơn**